

NAM A BANK

NAM A BANK – HỘI SỞ/HEAD OFFICE
201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, TP.HCM
201-203 Cach Mang Thang Tam Street, Ban Co Ward, HCMC
[T] 028 3929 6699 - [F] 028 3929 6688
[Hotline] 1900 6679 - [W] www.namabank.com.vn

Số/No.: 1220/2026/CBTT-NHNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 06 năm 2026
Ho Chi Minh City, June 2nd, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN KHÁC

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/State Securities Commission

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Vietnam Exchange

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/Hanoi Stock Exchange

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/Hochiminh Stock Exchange

1. **Tên tổ chức phát hành/Name of organization:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á/
Nam A Commercial Joint Stock Bank.

- Mã chứng khoán/Stock code: NAB.

- Địa chỉ/Address: 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh/201-203
Cach Mang Thang Tam Street, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

- Email: namabank@namabank.com.vn

2. **Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Ngày 28/05/2026, Ngân hàng TMCP Nam Á đã phát hành thành công trái phiếu ra công chúng, mã NAB202502. Để thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định, Ngân hàng TMCP Nam Á kính gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội văn bản sau:

On May 28th, 2026, Nam A Commercial Joint Stock Bank has successfully issued public bond, bond code NAB202502. To disclose the information in accordance with the regulations, Nam A Commercial Joint Stock Bank respectfully sends to the State Securities Commission, the Vietnam Exchange, the Hochiminh Stock Exchange and the Hanoi Stock Exchange the documents as listed below:

- + Báo cáo số 1496/2026/CV-NHNA-TT.13 ngày 01/06/2026 về Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2) (Bản tiếng Việt)/ Report No. 1496/2026/CV-NHNA-TT.13 dated June 01st, 2026 on Results of the public bond offering (Phase 2) (Vietnamese version).
- + Báo cáo số 1497/2026/CV-NHNA-TT.13 ngày 01/06/2026 về Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2) (Bản Tiếng Anh)/ Report No. 1497/2026/CV-NHNA-TT.13 dated June 01st, 2026 on Results of the public bond offering (Phase 2) (English version).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Nam Á:
<https://www.namabank.com.vn>.

This information has been published on the company's website as in the link: <https://www.namabank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/To:

- Như Kính gửi/*As the Greetings part;*
- Lưu/Archived: VP HĐQT/Office of BOD.

NGÂN HÀNG TMCP NAM Á/NAM A BANK

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT/

Authorized Person to disclose information

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT/

Vice Chairwoman



Võ Thị Tuyết Nga

NAM A BANK

NAM A BANK – HỘI SỞ

201- 203 Cách Mạng Tháng Tám, P. Bàn Cờ , TP.HCM

[T] 028 3929 6699 - [F] 028 3929 6688

[Hotline] 1900 6679 - [W] www.namabank.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: 1496 /2026/CV-NHNA-TT.13

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 449/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27/11/2025 và Công văn số 2564/UBCK-QLCB ngày 02/04/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 của Ngân hàng TMCP Nam Á)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NAM Á** (sau đây gọi là “Ngân hàng TMCP Nam Á” hoặc “Nam A Bank”).
- Tên viết tắt: **NAM A BANK.**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 3929 6699 Fax: (84-28) 3929 6688
Website: www.namabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 20.588.222.820.000 đồng (Hai mươi nghìn năm trăm tám mươi tám tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Căn cứ theo Quyết định số 2933/QĐ-NHNN ngày 06/08/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung Vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Nam Á, vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Á là 17.156.864.800.000 đồng. Ngày 12/05/2026, Ngân hàng TMCP Nam Á đã hoàn tất đợt phát hành 343.135.802 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo đã nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành tại Văn bản số 4186/UBCK-QLCB ngày 19/05/2026, tương ứng với mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm của Ngân hàng TMCP Nam Á là 3.431.358.020.000 đồng.

- Mã cổ phiếu: NAB.
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
Số hiệu tài khoản: 119946 - Code Citad: 79306001.



8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0300872315 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/09/1992 cấp thay đổi lần thứ 45 ngày 03/08/2023.

– Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động trung gian tiền tệ khác (Mã ngành: 6419).
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Mã ngành: 6810).
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Mã ngành: 4773).

– Sản phẩm/dịch vụ chính: Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: cho vay, chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán trong nước; Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: cung ứng phương tiện thanh toán, thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Mở tài khoản: mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác; Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; Dịch vụ môi giới tiền tệ; Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định; Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế; Lưu ký chứng khoán; Kinh doanh vàng miếng; Đại lý bảo hiểm; Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết thuộc sở hữu của Ngân hàng TMCP Nam Á; Hoạt động mua nợ; Ví điện tử; Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa; Đầu tư hợp đồng tương lai trái

phiếu Chính phủ; Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định Luật chứng khoán; Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán; Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

- hằm phái sinh giá cả hàng hóa; Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định Luật chứng khoán; Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán; Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

9. Giấy phép thành lập và hoạt động số 18/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 13/04/2023; Quyết định số 2933/QĐ-NHNN về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Nam Á do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 06/08/2025.

II. Phương án chào bán (Đợt 2)

1. Tên trái phiếu: Trái Phiếu Nam A Bank phát hành ra công chúng năm 2025 (Trái Phiếu).
2. Loại trái phiếu: Trái Phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm. Trái Phiếu là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành.

3. Mã trái phiếu: NAB202502.

(Khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trái Phiếu sẽ được VSDC cấp mã Trái Phiếu khác theo quy định của pháp luật hiện hành).

4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 10.000.000 (Mười triệu) Trái Phiếu.
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán (theo mệnh giá): 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng).
7. Giá chào bán: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu.
8. Lãi suất:

Lãi suất của Trái phiếu cho từng Kỳ Tính Lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm) và được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất theo công thức sau:

Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + Biên độ

- Biên độ 5 năm đầu: 2,8%/năm (Hai phẩy tám phần trăm/năm).
- Biên độ từ năm thứ 6: 3,4%/năm (Ba phẩy bốn phần trăm/năm).

Trong đó:

- Lãi Suất Tham Chiếu: đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng công bố tại



trang thông tin điện tử chính thức của 04 (bốn) Ngân Hàng Tham Chiếu tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu chữ số thập phân ở hàng thứ ba bằng hoặc lớn hơn 5 thì số được làm tròn lên; nếu chữ số thập phân thứ ba nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống).

- Ngân Hàng Tham Chiếu: bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (mỗi ngân hàng nêu trên gọi riêng là “Ngân Hàng Tham Chiếu” và gọi chung là “Các Ngân Hàng Tham Chiếu”).
- Ngày Xác Định Lãi Suất:
 - Đối với Kỳ Xác Định Lãi Suất đầu tiên: “Ngày Xác Định Lãi Suất” là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước Ngày Phát Hành.
 - Đối với Kỳ Xác Định Lãi Suất tiếp theo: “Ngày Xác Định Lãi Suất” là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước Ngày bắt đầu của mỗi Kỳ Xác Định Lãi Suất.
 - Kỳ Xác Định Lãi Suất: 12 (mười hai) tháng/lần.
 - Kỳ Tính Lãi: 12 (mười hai) tháng/lần.

Nội dung về việc áp dụng trần lãi suất đối với Trái Phiếu sẽ được quy định chi tiết tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Nam A Bank năm 2025.

Theo đó, lãi suất Trái Phiếu NAB202502 áp dụng cho Kỳ Xác Định Lãi Suất đầu tiên (từ ngày 28/05/2026 cho đến nhưng không bao gồm ngày 28/05/2027) là 8,70%/năm.

9. Kỳ hạn trái phiếu: 07 (bảy) năm.
10. Kỳ trả lãi: 12 tháng/lần.
11. Phương thức phân phối: Phân phối trực tiếp: Bán trực tiếp cho các Nhà Đầu Tư tại Trụ sở chính, Trung tâm kinh doanh, các Chi nhánh/Phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Nam Á trên toàn quốc. Chi tiết các Chi nhánh/Phòng giao dịch đăng tải tại <https://www.namabank.com.vn>.
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua trái phiếu:
 - Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày 20/04/2026 đến 12h00 ngày 28/05/2026.
 - Thời gian nhận tiền mua trái phiếu: Từ ngày 08/05/2026 đến 12h00 ngày 28/05/2026.
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 28/05/2026.
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu (ngày 28/05/2026), Nhà Đầu Tư sẽ nhận Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái

Phiếu tại địa điểm mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký và thanh toán tiền mua Trái Phiếu của Đợt Phát Hành.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]



III. Kết quả chào bán trái phiếu

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8 = 6 - 7	9 = 3 - 5	10 = 5/3
1. Nhà đầu tư trong nước			10.000.000	10.000.000	3	3	-		100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	10.000.000	-	-	-	-	-	-	-
Tổng số	100.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	3	3	-	-	100%

Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối trái phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): **Không có.**

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 10.000.000 trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái phiếu chào bán.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 1.000.000.000.000 đồng (Căn cứ theo Thông báo số 2998/CN TPHCM-DVKH ngày 29/05/2026 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh V/v Xác nhận số dư tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu chào bán ra công chúng – Đợt 2 của Ngân hàng TMCP Nam Á).
3. Tổng chi phí: 165.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).
 - Phí dịch vụ tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng): 0 đồng. (*)
 - Phí dịch vụ tư vấn đăng ký lưu ký và niêm yết trái phiếu (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng): 0 đồng. (*)
 - Phí dịch vụ Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng): 33.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi ba triệu đồng).
 - Phí dịch vụ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu dự kiến (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng): 132.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng).
 - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán: 0 đồng. (*)

(*) Phí dịch vụ tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng, Phí dịch vụ tư vấn đăng ký lưu ký và niêm yết trái phiếu và Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán đã được tính chung vào tổng chi phí chào bán của đợt 1.
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 999.835.000.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Chỉ tiêu (theo Báo cáo tài chính riêng)	Trước đợt chào bán (ngày 31/03/2026)	Sau đợt chào bán (ngày 28/05/2026)
1. Tổng nợ (triệu đồng)	384.944.496	391.164.099
– Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	362.782.299	364.984.751
– Nợ dài hạn (triệu đồng)	22.162.197	26.179.348
– Trong đó: Trái phiếu chưa đáo hạn (triệu đồng)	5.010.000	7.410.000

Chỉ tiêu (theo Báo cáo tài chính riêng)	Trước đợt chào bán (ngày 31/03/2026)	Sau đợt chào bán (ngày 28/05/2026)
2. Tổng vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	24.648.631	25.443.625
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	15,62	15,37

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Thông báo số 2998/CN TPHCM-DVKH ngày 29/05/2026 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: P.HCQT, TT.TD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 6 năm 2026

NGÂN HÀNG TMCP NAM Á

P. TỐI GIÁM ĐỐC



Võ Hoàng Hải

NAM A BANK

NAM A BANK – HEAD OFFICE

201-203 Cách Mạng Tháng Tám Street, Ban Co Ward, HCMC

[T] 028 3929 6699 - [F] 028 3929 6688

[Hotline] 1900 6679 - [W] www.namabank.com.vn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independences – Freedom - Happiness

Số: 1497 /2026/CV-NHNA-TT.13

Ho Chi Minh City, date 01 month 06 year 2026

REPORT

Results of the public bond offering (Phase 2)

(according to Certificate of registration for public bond offering No. 449/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on November 27th, 2025 and Dispatch No 2564/UBCK-QLCB dated April 02nd 2026 from the State Securities Commission regarding the report on the public bond offering – Phase 2 issued by Nam A Commercial Joint Stock Bank)

To: State Securities Commission

I. Introducton of the Issuing Organization

1. Name of Issuer (in full): **Nam A Commercial Joint Stock Bank** (hereinafter referred to as “Nam A Commercial Joint Stock Bank” or “Nam A Bank”).
2. Abbreviated name: **NAM A BANK.**
3. Head office address: No. 201 – 203 Cach Mang Thang Tam Street, Ban Co Ward, Ho Chi Minh city.
4. Telephone number: (84-28) 3929 6699 Fax: (84-28) 3929 6688.
Website: www.namabank.com.vn
5. Charter capital: 20.588.222.820.000 VND (In word: Twenty thousand five hundred eighty-eight billion, two hundred twenty-two million, eight hundred twenty thousand dong).
According to Decision No 2933/QĐ-NHNN dated August 06th 2026 issued by the State Bank of Viet Nam regarding the modification to the charter capital information in the Enterprise Registration Certificate of Nam A Commercial Joint Stock Bank, Nam A Commercial Joint Stock Bank 's charter capital is 17.156.864.800.000 VND. On May 12th, 2026, Nam A Commercial Joint Stock Bank has successfully issued 343.135.802 shares to enhance the equity capital raised from the Charter Capital in 2026 and has been notified by the State Securities Commission by the Document No. 4186/UBCK-QLCB dated May 19th 2026 that it has received the report on the results of bond issuance, corresponding to an increase in the Charter Capital of Nam A Commercial Joint Stock Bank by 3.341.358.020.000 VND.
6. Stock code: NAB.
7. Place of opening payment account: State Bank of Vietnam Transaction Office.
Account number: 119946 - Code Citad: 79306001.

7



8. Business registration certificate No. 0300872315 was first registered by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh city on September 01st, 1992, registered for the 45th change on August 03rd, 2023.

Main business activities:

- Other Monetary Intermediation (ISIC code: 6419)
- Real estate activities with own or leased property (ISIC code: 6810)
- Other retail sale of new goods in specialized stores (ISIC code: 4773)

Main instruments and services: Receiving demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposits, Providing credit in the following forms: lending, discounting, rediscounting of negotiable instruments and other valuable papers, bank guarantees, issuing credit cards, and domestic factoring, Opening checking accounts for customers, Providing domestic payment services: providing means of payment, performing services of check payment, payment orders, payment authorizations, collection orders, collection authorizations, letters of credit, bank cards, and collection and payment services, Opening accounts: opening accounts at the SBV, opening accounts at other credit institutions and foreign bank branches, Organizing internal payment systems, participating in the national inter-bank payment system, Providing services of cash management, banking and financial advisory, asset management and preservation, and safe deposit box rental, Providing corporate finance advisory, M&A advisory, and investment advisory, Participating in bidding, buying, and selling Treasury bills, negotiable instruments, Government bonds, SBV's bills, and other valuable papers in the money market, Buying and selling Government bonds and corporate bonds, Providing money brokerage services, Issuing certificates of deposit, promissory notes, bills, and bonds to raise capital in accordance with the Law on Credit Institutions, the Law on Securities, Government regulations, and SBV's guidance, Borrowing from the SBV in the form of refinancing in accordance with the Law on the State Bank of Vietnam and SBV's guidance, Borrowing, lending, depositing, and receiving deposits from domestic and foreign credit institutions, foreign bank branches, and domestic and foreign financial institutions in accordance with the law and SBV's guidance, Contributing capital and purchasing shares in accordance with the law and SBV's guidance, Acting as a trustee, receiving trusts, and acting as an agent in fields related to banking operations, insurance business, and asset management in accordance with the law and SBV guidance, Conducting foreign exchange business and providing foreign exchange services in the domestic and international markets within the scope prescribed by the SBV, Conducting and providing interest rate derivative products in accordance with the law and SBV's guidance, E-wallets, Providing commodity price derivative products, Investing in Government bond futures contracts, Debt purchasing, Other activities (upon approval from the State Bank of Vietnam).

9. License of Operation No. 18/GP-NHNN issued by the State Bank of Vietnam ("SBV") on April 13rd, 2023; Decision No. 2933/QD-NHNN on amending the charter capital content in the Establishment and Operation License of Nam A Commercial Joint Stock Bank issued by the State Bank of Vietnam on August 6th, 2025.

II. Offering Plan from Phase 2

1. Bond name: Nam A Commercial Joint Stock Bank public offering bonds 2025 (the Bonds).
2. Bond type: non-convertible, unsecured, non-warranted bonds, the Bonds are secondary debt and satisfy the conditions to be included in the Issuer's Tier 2 capital.
3. Bond code: NAB202502.

(When the Bonds are centrally registered at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and listed on the Hanoi Stock Exchange, VSDC will assign a different Bond code to the Bonds in accordance with current laws and regulations).

4. Bond face value: 100.000 (One hundred thousand) dong/bond.
5. Total number of bonds offered in Phase 1: 10.000.000 (Ten million) bonds.
6. Total value of bonds offered at face value: 1.000.000.000.000 dong (One thousand billion dong).
7. Offering price: 100.000 (One hundred thousand) dong/bond
8. Coupon rate:

The Coupon rate for each Interest Period is calculated as a percentage per annum (% p.a.) and determined on the Interest Determination Date according to the following formula:

Coupon Rate = Reference Interest Rate + Spread

- **Spread for the first 5 years: 2.8% p.a.** (Two point eight percent per annum).
- **Spread from the 6th year onwards: 3.4% p.a.** (Three point four percent per annum).

In which:

- **Reference Interest Rate:** for each Interest Period, means the arithmetic average of the interest rates for individual VND savings deposits, interest paid in arrears, applicable for a 12-month term as published on the official websites of the 04 (four) Reference Banks on the Interest Determination Date. To clarify, if the Reference Interest Rate is not an integer, it shall be rounded to two decimal places (if the third decimal digit is equal to or greater than 5, the second decimal digit is rounded up; if it is less than 5, it is rounded down).

- **Reference Banks:** include Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam, and Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (each referred to individually as a "Reference Bank" and collectively as the "Reference Banks").

- **Interest Determination Date:**



* **For the first Interest Period:** The “Interest Determination Date” is 07 (seven) Business Days prior to the Issue Date.

* **For subsequent Interest Periods:** The “Interest Determination Date” is 07 (seven) Business Days prior to the first day of each Interest Period.

* **Interest Determination Period:** 12 (twelve) months/time.

* **Interest Payment Period:** 12 (twelve) months/time.

The details regarding the application of the interest rate cap for the Bonds shall be specified in the Public Offering Prospectus of Nam A Bank in 2025

Accordingly, the coupon rate of NAB202502 Bond applicable for the first coupon calculation period (from and including May 28th, 2026 to and excluding May 28th, 2027) is 8,70%.

9. Bond term: 07 (seven) years.
10. Coupon payment period: periodically every 12 months.
11. Offering price: 100.000 (*One hundred thousand*) dong/Bond.
12. Distribution method: Directly sale to Investors at the Head Office, Branches, Transaction Offices of Nam A Commercial Joint Stock Bank nationwide. Details of Branches/ Transaction Offices of Nam A Commercial Joint Stock Bank are available at <https://www.namabank.com.vn>.
13. Time for receiving registration to buy and deposit: From April 20th, 2026 to May 28th, 2025.
14. Closing date of the offering: May 28th, 2026.
15. Expected date of bond delivery: Within thirty (30) days from the closing date of the offering (May 28th, 2026), the Investor will receive the Certificate of Bond Ownership where the Investors registered and submitted payment for the bonds.

[The rest of this page is intentionally left blank]

III. Result of Public Bonds Offering

Bond purchasers	Offering price (VND/bond)	Number of bonds offered	Number of bonds registered for purchase	Number of bonds distribution	Number of investors registered to purchase	Number of investors distributed	Number of investors not distributed	Remaining bonds	Percentage of bonds distributed
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
- Domestic investors	100.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	3	3	-	-	100%
- Foreign investors, Economic organisations with foreign investors holding over 50% of charter capital			-	-	-	-	-	-	-
Total		10.000.000	10.000.000	10.000.000	3	3	-	-	100%

In the case of underwriting, state the results of bond distribution to the underwriting organization as committed in the contract (quantity, price; if there is a syndicate of underwriters, list each organization): **None.**

IV. Summary of bond offering results

1. Total number of bonds distributed: 10.000.000 bonds, equivalent to 100% of the total number of bonds offered.
2. Total proceeds from the offering: 1.000.000.000.000 dong (*Based on Confirmation Document No 2998/CN TPHCM-DVKH dated May 29th, 2026, of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade HCMC Branch regarding the confirmation of Balance in Blocked Account to receive payments for Public Offering Bonds – Phase 2 issued by Nam A Commercial Joint Stock Bank payments*).
3. Total fee: 165.000.000 dong (Eighty hundred fifty million dong).
 - Offering document consultancy fee (included VAT): 0 dong (*Zero dong*). (*)
 - Consulting service fee for registration, custody and listing of bonds (included VAT): 0 dong (*Zero dong*). (*)
 - Registration Custody Agency fee (included VAT): 33.000.000 dong (*Thirty-three million dong*).
 - Bond holder representative fee (included VAT): 132.000.000 dong (*One hundred thirty-two million dong*).
 - Fee for issuance of Certificate of registration for offering: 0 dong (*Zero dong*). (*)
4. Total net proceeds from the offering: 999.835.000.000 dong

(*) The offering document consultancy fee, the consulting service fee for registration, custody and listing of bonds and the fee for issuance of Certificate of registration for offering has been included in the total offering costs of Phase 1.

V. Capital structure of the Issuer after the offering

Indicators	Before Offering Phase (March 31 st 2026)	After Offering Phase (May 28 th 2026)
1. Total debt (million dong)	384.944.496	391.164.099
– Short-term debt (million dong)	362.782.299	364.984.751
– Long-term debt (million dong)	22.162.197	26.179.348
– Unmatured bonds (million dong)	5.010.000	7.410.000
2. Total equity (million dong)	24.648.631	25.443.625
3. Debt/equity (times)	15,62	15,37

VI. Attached documents.

Confirmation document No 2998/CN TPHCM-DVKH dated May 29th, 2026 of Vietnam Joint Stock Commercial Bank where Nam A Bank opened escrow account for the proceeds from the offering.

To:

- *AS the Greetings part;*
- *Archived: Treasury Trading
Dept/Administrative Management
Dept.*

Nam A Commercial Joint Stock Bank



Võ Hoàng Hải



THÔNG BÁO

V/v Xác nhận số dư tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu chào bán ra công chúng – Đợt 2 của Ngân hàng TMCP Nam Á

Kính gửi: NGÂN HÀNG TMCP NAM Á

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“VietinBank”) xin gửi tới Quý Ngân hàng lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác trong suốt thời gian qua.

VietinBank xin xác nhận thông tin về số dư tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu chào bán ra công chúng – Đợt 2 của Quý Ngân hàng mở tại Ngân hàng chúng tôi như sau:

- Tên tài khoản : **Ngân hàng TMCP Nam Á**
- Số tài khoản : 136000000905
- Mở tại : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- Mục đích sử dụng : Tài khoản phong tỏa sử dụng để thu tiền mua trái phiếu chào bán ra công chúng của Ngân hàng TMCP Nam Á.
- Số dư tài khoản tại thời điểm cuối ngày 28/05/2026 là: **1.000.003.954.609 đồng.**
(Bằng chữ: Một nghìn tỷ, không trăm lẻ ba triệu, chín trăm năm mươi bốn ngàn, sáu trăm lẻ chín đồng); trong đó số dư tại thời điểm đầu ngày 08/05/2026 là: 3.954.609 đồng, là tiền lãi phát sinh của số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng - Đợt 1.
- Trạng thái tài khoản : Đang phong tỏa.

Tài khoản đang được phong tỏa và chỉ giải tỏa khi VietinBank nhận được đồng thời các tài liệu sau đây:

- (1) Công văn đề nghị giải tỏa của Ngân hàng TMCP Nam Á.
- (2) Văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng – Đợt 2 của Ngân hàng TMCP Nam Á.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu TCHC, DVKH.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Thanh Thúy